

Tăng cơ hội cho người nghèo và các đối tượng chính sách



Gia đình chị Bùi Thị Hương (xã Thái Hồng, huyện Thái Thụy) phát triển chăn nuôi từ nguồn vốn tín dụng chính sách.

Từ ngày 1/3/2019, Ngân hàng Chính sách xã hội (CSXH) thực hiện nâng mức cho vay tới đối với hộ nghèo từ 50 triệu đồng lên 100 triệu đồng không phải đảm bảo tiền vay đồng thời nâng thời hạn cho vay tới đa lên 120 tháng theo Quyết định số 12 của Hội đồng quản trị Ngân hàng CSXH. Việc này không chỉ tạo điều kiện mở rộng phát triển kinh tế mà còn tăng cơ hội cho người nghèo và các đối tượng chính sách thoát nghèo một cách bền vững.

Gia đình chị Trần Thị Thanh thuộc diện hộ nghèo của xã Thái Thủy (Thái Thụy) là thành viên đầu tiên của tỉnh được vay tới đa 100 triệu đồng theo Quyết định số 12. Trong nhiều năm qua, gia đình chị Thanh không chỉ được vay 50 triệu đồng từ chương trình cho vay hộ nghèo để đầu tư cải tạo vùng đất cấy lúa kém hiệu quả sang chăn nuôi tổng hợp mà còn được vay 12 triệu đồng từ chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh

môi trường nông thôn và 40 triệu đồng từ chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để cho con gái là Cao Thị Xuân có điều kiện đi học tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Từ khi Quyết định số 12 được triển khai thực hiện, gia đình chị Thanh đã được vay bổ sung 50 triệu đồng để đầu tư ao nuôi cá giống. Chị Thanh tâm sự: Với quy mô chăn nuôi 3 con bò, 250 con vịt, 8 sào ao thả cá mà không có sự đồng hành của Ngân hàng CSXH thì gia đình tôi không biết phải xoay sở vốn ở đâu để có thể duy trì được sản xuất. Đặc biệt, việc nâng mức cho vay mới đây của Ngân hàng CSXH đã giúp gia đình tôi rất nhiều để mở rộng quy mô chăn nuôi, nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống.

Còn đối với gia đình chị Bùi Thị Bắc ở xã Thụy Bình (Thái Thụy), việc nâng mức cho vay hộ nghèo lên 100 triệu đồng của Ngân hàng CSXH đã tạo ra cơ hội cho gia đình có vốn để phát triển chăn nuôi bò trở lại. Chị Bắc phấn khởi cho biết: Với 70 triệu đồng được vay từ Ngân hàng CSXH, gia đình tôi đã mua 3 con bò để chăn nuôi bởi nuôi bò vừa không mất tiền mua thức ăn lại không tốn công chăm sóc. Tôi thấy việc nâng mức tối đa cho vay đối với hộ nghèo lên 100 triệu đồng của Ngân hàng CSXH có ý nghĩa rất to lớn nhất là với những gia đình như gia đình nhà tôi bởi việc chăn nuôi đòi hỏi chi phí rất lớn trong khi đó chống tội lại vừa trải qua một đợt điều trị dài ngày ở bệnh viện nên phải bán bò đi để đóng viện phí, đến nay bệnh đã khỏi muốn chăn nuôi trở lại thì lại hết vốn.

Năm 2019, Ngân hàng CSXH Chi nhánh tỉnh được Trung ương bổ sung 100 tỷ đồng để cho vay hộ nghèo và hộ cận nghèo, trong đó cho vay hộ nghèo 50 tỷ đồng và cho vay hộ cận nghèo 50 tỷ đồng. Ông Vũ Văn Thuận, Phó Giám đốc Ngân hàng CSXH Chi nhánh

THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 12 VÀ CÔNG VĂN SỐ 866 CỦA NGÂN HÀNG CSXH:

- Các chương trình cho vay hộ nghèo, cho vay hộ cận nghèo, cho vay hộ mới thoát nghèo và cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi được nâng mức cho vay tối đa từ 50 triệu đồng/hộ vay lên 100 triệu đồng/hộ vay không phải bảo đảm tiền vay;
- Các chương trình cho vay hộ nghèo và cho vay hộ cận nghèo được nâng thời hạn cho vay tối đa lên 120 tháng;
- Thời điểm áp dụng từ ngày 1/3/2019.

tỉnh cho biết: Cùng với việc triển khai Quyết định số 12, Chi nhánh còn phổ biến Công văn số 866 của Ngân hàng CSXH tới phòng giao dịch các huyện về việc nâng mức cho vay và thời hạn cho vay tối đa làm cơ sở để các phòng giao dịch triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, chúng tôi chỉ đạo cán bộ tín dụng toàn Chi nhánh trước khi làm hồ sơ cho vay phải kiểm tra hạn mức để xuất cho vay của hộ vay vốn có phù hợp với quy mô phát triển kinh tế hiện tại hay không. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, giám sát trước, trong và kiểm tra sau cho vay, bảo đảm việc cho vay đúng đối tượng thụ hưởng, hộ vay sử dụng vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả.

Hành trình “điện đi trước một bước”

KỲ I: ĐẤU ÁN THỜI GIAN

Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong thời kỳ đổi mới và hội nhập, tỉnh ta đã tập trung mọi nguồn lực đầu tư hệ thống lưới điện trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu cấp bách trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm cung ứng điện phục vụ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần đưa Thái Bình đứng đầu cả nước về quy mô phát triển lưới điện và quản lý điện nông thôn.

Công ty Điện lực Thái Bình (PCTB) ngày nay tiền thân là Điện lực tỉnh Thái Bình được Ủy ban hành chính tỉnh Thái Bình quyết định thành lập vào ngày 8/6/1966. Trải qua nhiều năm phát triển, ngành điện Thái Bình luôn tự hào đã đóng góp một phần không nhỏ năng lực, trí tuệ vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ mô hình kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, đồng thời cùng các ngành thuộc hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Ở giai đoạn nào ngành điện cũng luôn đi trước một bước, đặt ra yêu cầu bảo đảm cung cấp đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ đời sống nhân dân. Để đáp ứng nhiệm vụ trên, trong điều kiện kinh tế cả nước nói chung, tỉnh ta nói riêng còn nhiều khó khăn, ngành điện Thái Bình đã vượt lên những trở ngại về vật chất để phát huy sáng kiến kỹ thuật, phát triển hệ thống lưới điện đưa nguồn điện đến với sản xuất, phục vụ đời sống dân sinh. Trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước, quy mô phát triển lưới điện của Thái Bình còn khá khiêm tốn, thách thức hơn cả chính là việc phải xây dựng công trình trong điều kiện thiếu thốn trang thiết bị trầm trọng, công đoạn nào cũng chỉ dựa vào bàn phím sức người là chính. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh, chỉ trong một thời gian ngắn các công trình điện đầu tiên do ngành điện thiết kế và thi công các đường dây và trạm biến áp gồm: 2.010m đường dây trung thế, hạ thế và trạm biến áp 10/0,4kV-100kVA. Lần đầu tiên công trình đường dây 35kV và trạm biến áp trung gian 35/10kV ở huyện Tiên Hải, có khối lượng 20km đường dây và trạm biến áp dung lượng 1.000kVA; công trình đường dây và trạm 35kV Dương Thanh, huyện Thái Thụy được xây dựng, góp phần mở rộng và hoàn chỉnh lưới điện của tỉnh với mỗi huyện có một trạm 35/10kV để đưa điện vào phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp...

Năm 1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cùng với cả nước Thái Bình đẩy mạnh sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Để đáp ứng nhu cầu điện năng ngày càng cao cho sản xuất và đời sống của nhân dân, ngành điện tập trung khẩn trương thiết kế và thi công các công trình ở các cấp điện áp để phục vụ kịp thời cho những nhu cầu sản xuất của các địa phương, đặc biệt phục vụ phát triển nông nghiệp, những cụm cơ khí vừa và nhỏ... Lưới điện Thái Bình đã hình thành và phát triển mạnh ở cả 4 cấp điện áp 110kV, 35kV, 10kV và 0,4kV; quản lý 71km đường dây 110kV, 2 trạm biến áp 110kV dung lượng 70.000kVA, 1.246km đường dây trung thế, 14 trạm biến áp trung gian, 783 trạm biến áp tiêu thụ 35/0,4kV và 10/0,4kV. Ông Nguyễn Đình Lộc, nguyên Giám đốc Công ty Điện lực Thái Bình chia sẻ: Từ những nỗ lực không ngừng vượt lên khó khăn, thách thức của ngành điện để đạt nhiều thành tựu quan trọng qua việc đáp ứng đủ nhu cầu điện phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Giai đoạn 1991 - 1995, Nghị quyết Đại hội Đảng Tổ quốc, đồng thời cùng các ngành thuộc hiện thực hóa các mục tiêu phát triển trong đó có “điện - đường - trường - trạm”, Công ty Điện lực Thái Bình đã tham mưu UBND tỉnh về phát triển điện khí hóa nông thôn. Nhờ đa dạng hóa các hình thức đầu tư, thu hút nhiều thành phần kinh tế với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, cùng với việc huy động được nguồn lực từ lớn của cả xã hội, công tác điện khí hóa nông thôn cũng được triển khai từng bước phù hợp tùy vào từng cấp trên, ngành điện Thái Bình đã huy động các nguồn lực rất lớn trong việc đầu tư lưới điện, truyền tải, mở rộng hạ tầng cơ bản hệ thống lưới điện phân phối; tạo động lực và điều kiện thuận lợi cho các địa phương và nhân dân trong tỉnh góp công, góp sức đẩy mạnh điện khí hóa nông thôn. Từ đồng lòng, quyết tâm sẽ thành công, năm 1994 toàn tỉnh đã có 100% số xã

Ông Nguyễn Xuân Thọ, Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy

Triển khai Quyết định số 12, Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy đã chủ động tham mưu cho Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng CSXH huyện ban hành công văn chỉ đạo các tổ chức hội, đoàn thể, các tổ tiết kiệm và vay vốn tăng cường phối hợp với Phòng giao dịch trong công tác rà soát các hộ đủ điều kiện có nhu cầu vay mới hoặc vay bổ sung để xét duyệt cho vay, tạo điều kiện tối đa cho các hộ vay làm thủ tục giải ngân nhanh chóng. Ngay sau khi triển khai Quyết định số 12, toàn huyện đã có 30 hộ đăng ký vay vốn, trong đó 16 hộ đã tiếp cận được nguồn vốn từ 70 - 100 triệu đồng để đầu tư phát triển kinh tế. Thời gian tới, Phòng giao dịch tiếp tục giải quyết nhanh gọn, đúng đối tượng, phát huy hiệu quả nguồn vốn vay ưu đãi của Nhà nước.

Bà Phi Thị Kim Thoan, cán bộ tín dụng Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Đông Hưng

Là cán bộ tín dụng với hơn 10 năm kinh nghiệm, tôi thấy đây là chủ trương rất đúng đắn, phù hợp, đáp ứng nguyện vọng của đồng đảo khách hàng. Để nhanh tiếp cận được với mức vay tối đa, tôi đã chủ động phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể, các tổ tiết kiệm và vay vốn rà soát các hộ đủ điều kiện có nhu cầu vay mới hoặc vay bổ sung trên cơ sở đó để xuất lãnh đạo xét duyệt.

Bà Bùi Thị Hương, thôn Thụy Dương Đoài, xã Thái Hồng, huyện Thái Thụy

Với các hộ chăn nuôi có quy mô lớn thì nguồn vốn trên tay đã đáp ứng được lòng mong mỏi bấy lâu nhưng chỉ tạm ổn thôi bởi đầu tư vào chăn nuôi hết nhiều tiền lắm trong khi đó dịch bệnh thường xuyên xảy ra gây rủi ro lớn. Chính vì thế, tôi mong muốn Chính phủ tiếp tục gia tăng thời gian vay vốn để các hộ vay vốn có điều kiện duy trì sản xuất, từ đó đem lại thu nhập và vươn lên thoát nghèo.



Công nhân Công ty Điện lực Thái Bình kiểm tra bảo dưỡng trạm biến áp.

NAM CHÍNH LÀM TỐT CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Bệnh dịch tả lợn châu Phi phát sinh tại xã Nam Chính (Tiên Hải) từ ngày 10/4. Để giảm đến mức thấp nhất nguy cơ bệnh dịch lan rộng, địa phương đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ xử lý môi trường vùng chăn nuôi, khu dân cư, thực hiện đúng quy trình trong xử lý lợn chết.

Ông Nguyễn Ngọc Triu, Chủ tịch UBND xã cho biết: Tổng đàn lợn của Nam Chính đến nay có khoảng 2.600 con. Sau khi phát sinh bệnh dịch tả lợn châu Phi, địa phương đã chủ động triển khai các biện pháp nhằm ngăn chặn sự lây lan đồng thời thực hiện nghiêm quy trình xử lý dịch bệnh theo hướng dẫn. Cùng với sự hỗ trợ của tỉnh, huyện, xã

đã trích kinh phí để mua trên 3.435kg vôi bột, 160kg hóa chất thực hiện tuần vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại vùng chăn nuôi, khu dân cư. Lập chốt kiểm dịch các trục đường vào địa bàn xã, kiểm soát, kiểm tra nguồn gốc động vật, phun hóa chất tiêu độc, khử trùng các phương tiện vận chuyển động vật. Phát động toàn dân vệ sinh đường làng ngõ xóm, khơi thông cống rãnh, phát quang cây cỏ xung quanh nhà, chuồng nuôi, quét tiêu độc, thu gom phân thải về hầm biogas. Rắc vôi bột xung quanh chuồng trại và những nơi ẩm thấp, định kỳ phun hóa chất tiêu độc, khử trùng toàn bộ khu vực chuồng trại. Hướng dẫn các gia trại chăn nuôi lớn có ranh

xã cũng đã thành lập 2 tổ thực hiện việc vận chuyển lợn chết và giám sát việc chôn lấp. Chỉ đạo các tổ thu gom lợn chết cần tuân thủ các quy định vận chuyển xác lợn chết một cách nghiêm ngặt. Phương tiện vận chuyển phải được vệ sinh, khử trùng theo hướng dẫn của cơ quan thú y ngay trước khi vận chuyển và sau khi bỏ bao chứa lợn chết xuống địa điểm tiêu hủy hoặc rời khỏi khu vực tiêu hủy. Tổ giám sát chôn lấp được phân công lên danh sách số lượng lợn chết được chôn trong ngày, báo cáo trực tiếp theo giờ quy định về UBND xã. Đồng thời, theo dõi, kiểm tra khu vực chôn lấp bằng cảm quan đối với môi trường đất, không khí xung quanh nhằm phát hiện và xử lý kịp thời, không để xác lợn chết khi phân hủy gây ô nhiễm không khí. Ông Lê Văn Tiến, Trưởng ban Chăn nuôi và Thú y xã cho biết: Khi bệnh dịch tả lợn châu Phi xảy ra, xã đã nỗ lực tập trung dập dịch nhằm không chế dịch lây lan ra diện rộng, trong đó yếu tố giám sát môi trường là rất cần thiết. Các tổ chuyên trách đã được phân công xử lý

lợn chết theo hướng dẫn của ngành chuyên môn. Khi di chuyển lợn bị dịch chết để chôn lấp, xác lợn cuốn nilon được xếp vào xe, phun thuốc sát trùng lên bề mặt xác lợn trước khi vận chuyển, không để phân, xác

lợn rơi dọc đường vận chuyển. Sau khi vận chuyển đến điểm chôn lấp thì vận chuyển đổ các bao nilon chứa xác lợn xuống hố tiếp tục phun thuốc sát trùng hoặc vùi bột trên bề mặt các bao chứa lợn, dọn đất xuống

hố, nén chặt. Đến ngày 5/5, số hộ có lợn bị bệnh dịch tả châu Phi trên địa bàn xã là 250 hộ với 649 con phải tiêu hủy, tổng trọng lượng 31.407kg.



Đường vào địa bàn xã Nam Chính được rắc vôi bột khử trùng, hạn chế sự lây lan bệnh dịch tả lợn châu Phi.